TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2017/HS-ST.
Ngày: 28/11/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hộ và ông Trương Duy Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:Bà Trịnh Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Ngô Thị Thùy Phương, sinh năm 1977 tại Kon Tum. Nơi cư trú: Số 06 Nguyễn Đình Chiểu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Mành (đã chết) và bà Huỳnh Thị Chấu; có chồng và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017 đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:*

1/ Chị Nguyễn Ngọc Hoàng Kim, sinh năm 1989. (Có mặt).

Địa chỉ: Hẻm 197 Hùng Vương, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2/ Chị Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1984. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 11 Phan Huy Chú, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

3/ Chị Nguyễn Thị Hồng Mơ, sinh năm 1986. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4/ Anh Nguyễn Thành An, sinh năm 1983. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum,

tỉnh Kon Tum.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Trần Quang Trung, sinh năm 1988. (vắng mặt).

Địa chỉ: 70/10 Đinh Công Tráng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2/ Anh Mai Xuân Hưng, sinh năm 1980. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 06 Nguyễn Đình Chiểu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ngô Thị Thùy Phương bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất:

Vào khoảng 10 giờ ngày 01/3/2017, bị cáo Ngô Thị Thùy Phương điều khiển xe mô tô biển số 82H2-1329 đi đến quán nước giải khát của chị Nguyễn Ngọc Hoàng Kim (ngã ba đường Mạc Đỉnh Chi và Trần Nhân Tông, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum) để mua nước mía. Trong lúc chờ chị Kim ép nước mía, bị cáo Phương phát hiện túi xách đựng tiền trên thùng giấy, gần máy xay nước mía nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc chị Kim đang ép nước mía không để ý, bị cáo Phương đã lại gần, mở túi xách và lấy trộm một xấp tiền của chị Kim. Sau đó, bị cáo Phương nói dối chị Kim là đi có việc, tý nữa quay lại lấy nước mía. Lúc này, chị Kim kiểm tra túi xách phát hiện mất số tiền là 8.100.000 đồng nên đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Đối với số tiền lấy trộm của chị Kim thì bị cáo Phương đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai:

Vào khoảng 16 giờ ngày 29/5/2017, bị cáo Phương điều khiển xe mô tô biển số 82H2-1329 đi đến quán nước của chị Nguyễn Thị Thủy (đường Bà Triệu, đối diện trụ sở Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum) để mua dừa. Thấy chị Thủy cất túi xách đựng tiền vào tủ máy xay nước mía để chặt dừa nên bị cáo Phương đã nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc chị Thủy đang chặt dừa không để ý, bị cáo Phương đã mở tủ kính lấy trộm một xấp tiền trong túi xách rồi bỏ đi. Sau khi chặt xong dừa, không thấy bị cáo Phương đâu, chị Thủy kiểm tra lại túi xách thì phát hiện mất 3.100.000 đồng. Khoảng hai tuần sau, tình cờ chị Thủy nhìn thấy bị cáo Phương điều khiển xe mô tô đi trên đường Trần Phú nên đuổi theo nhưng không kịp. Đến giữa tháng 7/2017, chị Thủy đến cơ quan Công an trình báo về sự việc nêu trên. Đối với số tiền lấy trộm của chị Thủy thì bị cáo Phương đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/7/2017, bị cáo Phương điều khiển xe mô tô biển số 82H2-1329 đến quầy bán thịt heo của vợ chồng chị Nguyễn Thị Hồng Mơ và anh Nguyễn Thành An (vỉa hè trước số 65 Nguyễn Viết Xuân, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum) để mua thịt heo. Bị cáo Phương phát hiện trên sạp hàng của anh An và chị Mơ có một túi xách đựng tiền không khóa, để trên ghế. Lợi dụng lúc anh An và chị Mơ đang cắt thịt heo, không để ý nên bị cáo Phương lại gần túi xách lấy một xấp tiền rồi bỏ đi. Anh An và chị Mơ nghi ngờ, kiểm tra túi tiền thì phát hiện mất 2.604.000 đồng nên đã vào nhà chị Trần Thị Thúy Hồng (số 65 Nguyễn Viết Xuân, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum) xem camera thì phát hiện người phụ nữ đến mua thịt lấy tiền. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh An điều khiển xe mô tô đi trên đường Phan Chu Trinh thì phát hiện bị cáo Phương nên đã đến Công an thành phố Kon Tum trình báo. Sau khi lấy trộm tiền của anh An và chị Mơ thì bị cáo Phương đã đi trả nợ cho anh Trần Quang Trung số tiền 1.000.000 đồng và trả nợ cho *"Thạch"* (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 1.500.000 đồng; còn lại 104.000 đồng, bị cáo Phương cất giữ trong người.

Bản cáo trạng số 74/KSĐT-SH ngày 20/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Ngô Thị Thùy Phương về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ngô Thị Thùy Phương như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Ngô Thị Thùy Phương từ 07 đến 10 tháng tù. Bên cạnh đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/3/2017 đến ngày 11/7/2017, bị cáo Ngô Thị Thùy Phương đã lợi dụng sơ hở của những người bị hại trong việc quản lý tài sản nên đã lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Ngọc Hoàng Kim 8.100.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thủy 3.100.000 đồng và chị Nguyễn Thị Hồng Mơ và anh Nguyễn Thành An 2.604.000 đồng. Tổng cộng là 13.804.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Ngô Thị Thùy Phương đã phạm vào tội *"trộm cắp tài sản"* thuộc trường hợp *"trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu*

đồng đến dưới năm mươi triệu đồng" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, đúng với nội dung cáo trạng số 74/KSĐT-SH ngày 20/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thị Thùy Phương là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Bị cáo thực hiện 03 lần hành vi trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp *"phạm tội nhiều lần"*và là tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Ngô Thị Thùy Phương trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Hồng Mơ và anh Nguyễn Thành An số tiền 2.604.000 đồng; chị Mơ có đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p và b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy cần cách ly bị cáo Ngô Thị Thùy Phương với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật.

Về vật chứng vụ án:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu đỏ - đen, biển số 82H2 – 1329, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện 03 lần trộm cắp. Trong quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã xác định chủ sở hữu chiếc xe là anh Trần Văn Tuyên, anh Tuyên hoàn toàn không biết việc bị cáo Phương sử dụng xe vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tuyên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 1.172.000 đồng (gồm: 1.000.000 đồng anh Trần Quang Trung nộp lại cho cơ quan điều tra và 172.000 đồng Công an thu giữ trong người của bị cáo). Tổng số tiền bị cáo trộm cắp là 13.804.000 đồng, chồng của bị cáo là anh Mai Xuân Hưng đã bồi thường cho anh An và chị Mơ 2.604.000 đồng, còn lại 11.200.000 đồng chưa bồi thường, do đó sẽ bảo lưu số tiền 1.172.000 đồng này để đảm bảo công tác thi hành án.

Anh Hưng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.604.000 đồng anh đã trả cho anh An và chị Mơ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc USB, màu đen nâu, trên thân có dòng chữ *"TeamGroup"*, do chị Trần Thị Thúy Hồng trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tiền của chị Mơ và anh An nên được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Ngọc Hoàng Kim yêu cầu bị cáo Phương trả lại số tiền 8.100.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thủy yêu cầu bị cáo trả số tiền 3.100.000 đồng. Bị cáo Phương chấp nhận trả lại số tiền đúng như yêu cầu của chị Kim và chị Thủy.

Chị Nguyễn Thị Hồng Mơ và anh Nguyễn Thành An đã nhận đủ số tiền 2.604.000 đồng và không có yêu cầu gì.

Về án phí: Bị cáo Ngô Thị Thùy Phương phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Ngô Thị Thùy Phương** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Thùy Phương **07** (*Bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 11/7/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB, màu đen nâu, trên thân có dòng chữ *"TeamGroup"*.

- Tiếp tục bảo lưu số tiền 1.172.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Kon Tum với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum ngày 27/11/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ngô Thị Thùy Phương phải bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc Hoàng Kim số tiền 8.100.000 đồng *(Tám triệu, một trăm nghìn đồng);* bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thủy số tiền 3.100.000 đồng *(Ba triệu, một trăm nghìn đồng)*.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và chị Nguyễn Ngọc Hoàng Kim, chị Nguyễn Thị Thủy có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Ngô Thị Thùy Phương chậm trả số tiền nêu trên thì bị cáo Phương phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị Thùy Phương phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 560.000 đồng *(Năm trăm, sáu mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 231 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2017), bị cáo và những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người bị hại chị Nguyễn Thị Hồng Mơ, anh Nguyễn Thành An và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Quang Trung vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh KonTum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố KonTum;
- Công an Thành phố KonTum;
- Chi cục THA dân sự Thành phố KonTum;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà